

Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

MỖI TUẦN RA HAI KỶ NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHỨA NHỰT

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẦN ĐÔNG-ĐƯƠNG	
Một năm	6 \$ 00
Sáu tháng	3 \$ 50
Ba tháng	2 \$ 00
Một số	0 \$ 06
Đổi chỗ ở	0 \$ 20
BỘ-PHÁP VÀ CÁC THỰC-ĐỊA	
Một năm	20fr 00

Số: 582
 NĂM THỨ MƯỜI HAI
 15 Décembre 1918
 13 tháng mười một năm
 Năm Mậu Tuất

DIRECTION ET ADMINISTRATION:
F.-H. SCHNEIDER, 102, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
 Le centimètre de hauteur sur 0,066 de large. 1950
 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 ou centimètre quelque soit le caractère employé.
BỔ CẢO
 Những lời rao về việc buôn bán nếu gửi thư đến Đồn-quản thi Đồn-quản sẽ gửi cho một cái bản để gửi phân minh.

THƯƠNG CHIẾN

(La guerre économique)

Từ ngày đình chiến tới nay, Đức-tặc chịu phục hết các điều giao ước, rất bình, nhưng đất, giao thành rồi thì bốn phương đều xướng ả ca, mừng mừng nhà nhà thông thả. Nghe những lễ mừng thắng trận; nghe Hoàng-Đế Ang Lê với Đông-Cung Thái-Tử, Đức giám quốc Huê-kỳ là ông Wilson, vua nước Belgique vua nước Italia với đức hoàng Regdo, Đức-Hoàng Phụ-chánh nước Serbie, và vua nước Grèce ha Pháp-quốc. Nghe Tể tướng Clémenceau với Tổng-soái Foch cùng các quan đầu-triều nước Italia ha Anh quốc. Cuộc vui mừng hí-lạc biết bao kể xiết. Nghe vạn-bang hiệp ý quyết đình buộc nước Hoa-Lang phải bắt Hoàng-Đế Đức-quốc là Uy-Liêm đệ nhị (Guillaume II) mà nạp, vì Uy-Liêm đệ nhị bạo tàn, phạm luật vạn-bang trong cơn binh-cách. Nghe Đức-quốc. Tân-chánh-phủ, cảm Uy-Liêm đệ nhị, hỏi Đức-quốc. Nghe Đức-quốc đã trả ba trăm triệu tiền vàng là tiền sang đoạt kho của nước Rút-xi trong cơn thảm họa và đã trả những tranh trọng về không trên đời, đoạt của Pháp tại St Quentin và Valenciennes trong khi cường chiếm.

Nay nghe, ngoài sự thường bởi sở hại cho dân mồi tính, mỗi xứ đã bị thất số lợi trong cơn khói lửa Đức-quốc phải bồi lại như xưa, những là thành Reims, nhà-thờ St Quentin, thành Soissons, chợ thánh Ypres, lâu-chương thành Arras, tượng vẽ, xưa của danh thiếpolo vẽ, tháp Cổ-kim tích-chi-viên (musée) ở thành St Quentin, thường bởi mấy năm sanh linh đồ thần, gói vát năm sương, thường mấy mươi tháng con đồ chịu cơ hàn, mấy triệu sanh linh vì quốc vong xu, và muốn đoá trà-mỹ, bị ông mờ lối.

Nghe vậy ai cũng hờ hoi, thỏa tất đạ hơn Đức-tặc song chẳng nghĩ rằng sự thường bởi ấy và cắt đất nhượng thành ấy chưa đủ gọi mình thủ thắng. Cũng nghĩ trong việc chiến tranh, chẳng phải có binh rông tướng mạnh đánh thắng trận này qua trận kia mà đủ thắng; bằng phải chiếm đất đoạt thành cho nhiều rồi sau phải ngã như Đức-tặc vậy mà đủ gọi mình thắng; mà cũng chẳng phải buộc người thường bởi sở hại trong cơn binh cách cho được mà gọi mình thủ thắng. Muốn biết thắng bại, phải dòm trước ông sau; muốn cho mình hơn, phải giữ sao cho đáng kính-tể trong nước mình, khi an giấc rồi, chẳng thua sức nước

nào, mới rằng thủ thắng. Chỉ như bốn năm nay, Đức-tặc tràn lấn vào đất Pháp — chẳng kể qua tới nước Belgique — phá thối tang nạt, lớp thì chõ đem về nước, lớp thì làm cho, cho hại cho tăng; nào là nhà công-nghệ, hãng dệt ở Roubaix, nhà dệt khảm ở tỉnh Sedan, lò làm li, lò ngói, lò gạch, lò sắt, và các thứ mỏ than đá mà số sắt v. đến tang tận lập mấy năm cho thành như cũ; như là mỏ than đá, than đất, ở cạnh Pas-de-Calais, thuộc tỉnh L. ns, Liévin, Courrières và ở cạnh Bắc, thuộc Anzin, Aniche, Drocourt, nước ngập tràn rừng cuộc lý-tại Pháp-quốc từ đây đã hư, con đường kinh-tế của Đức-quốc còn nguyên, chưa ai vì so tới. Thế thì Pháp-quốc đâu có bắt Đức-quốc thường bồi bao nhiêu đồ cũng chưa phải đủ, Đức-quốc còn có thể hơn mà trả đặng, vì từ đây, cuộc thương mại của Đức-tặc vẫn hơn thêm, còn Pháp-quốc phải đợi, chưa biết mấy năm, sửa sang bồi bổ cho thành mới có. Trong mấy năm đợi ấy, thiên hạ đã quên mình, Đức-tặc choán lấy đàng thương khắp cả, chừng có ra cũng không thể giành nổi với Đức-tặc.

Bởi có ông Pêrét cựu quan thương-tư Pháp-quốc, khi đi viếng các tỉnh bị đập đổ, trở về, ngài diễn thuyết rằng:

« Những gì nào được dự hội nghị hòa, phải đến viếng các tỉnh thành bị đập đổ trong nước Pháp, cho thấy rõ tình thế rồi về sẽ nhập hội.

Lời ông Pêrét diễn đây là có ý muốn nói có thấy mới có biết, và tăng hại, đau đớn thế nào, ông nói rõ Đức-tặc muốn phá tang đàng kinh-tế của Pháp-quốc mà định sự bồi thường cho vửa; phải bồi thường theo lời ông Lloyd George là trước quốc Ang-lê đã diễn, chớ chẳng phải thường như cách nói trước đó mà gọi vửa. Ông Lloyd George diễn rằng:

« Dem đồng-hồ mà thường đồng-hồ. »

« Dem ghé mà thường ghé. »
 Phải, vì Đức-tặc cố ý phá hại cho mất đường kinh-tế của Pháp, thì nay phải đem đàng kinh-tế mà thường. Tỉ như lo dệt bịp phá tang tàn, Đức-tặc phải đem một cái lò dệt bên nước Đức mà thế lập tức, đặng cho đàng thương mại của Pháp khỏi ngưng đợi, cho trẻ. Nếu chẳng đi công thợ dùng cấp thời, thì thi giặc Đức-tặc, Pháp bây còn cảm kia, bắt ra mà thế đầu, chẳng chỉ rằng ưc. Chớ ngờ tới lời

VẠN ÁC DO DÂM

Vụ xử ông de Monpezat

Tiếp theo

« Tôi tưởng chừng tôi hẳn đồng, tôi có hung mưng, nên ông tiếng lên cái chổi. Bởi lúc mới khởi chuyện quan ba Domes, nạch lấy tôi mà ra đầu, làm cho chồng tôi nư giận trạng hồng, nên nó là lớn rằng: « Ông còn muốn tôi hẳn tiếp nữa sao? Nếu đời tôi hẳn lại lần này, thì chẳng bao giờ mà trát ». Chẳng dè nó vừa giục tiếng, tôi thấy quan ba Domenach đặt tay lên om ngực, rồi đi xiêu với cái ghế. Tôi thất kinh hồn vía, la hoảng như điên, nhảy đại lại mà ôm ngài, chẳng còn nê, chồng tôi đứng đó.

« Qua tôi bữa sau, lòng tôi cũng còn giận chồng tôi, nên khi quan hỏi, tôi khai vãi cho chồng tôi như vậy. Tôi tưởng nghĩ xôn xang tất đạ, vì tôi khai thật phần chồng tôi; nên bấy giờ tôi hỏi sau không sai thành lý. Sáng bữa sau nữa tôi nghe quan ba Domenach chết, tức thì tôi muốn chết theo, bởi vậy tôi mới đem hết thơ của ngài gửi cho tôi mà để chẳng chừa, vì chẳng muốn, tôi chết rồi mà còn để thơ của ngài lại đó. Chẳng đờ, kể lý đó, tôi lại nghe chồng tôi bị bắt, lòng tôi càng đau đớn như kim châm, tôi thường nghĩ đi nghĩ lại một mình, nghĩ mà thương cái người đã lo lắng cho tôi mọi bề, nay vì một tôi mà tuyệt. Nghĩ tới đây tôi lại càng muốn chết gấp hơn nữa, nhưng bởi quan Bôi-thêm có lòng nhân đức, an ủi tôi, vì rằng tôi còn sống thì giúp ích cho chồng tôi đặng. Nhờ có vậy tôi mới viết một phong thơ cho chồng tôi mà thủ tiết một đàng tội lỗi và xin chồng tôi rông thương bỏ qua. Chẳng dè thơ tôi vừa gửi đi, tôi xây đặng một phong thơ của chồng tôi gửi ra, lời nói rất nên cay đắng. Chừng chừng tôi được phong thơ của tôi rồi, tiếp gửi ra cho tôi một phong nữa mà trả lời; lời nói dịu hơn, song càng đau đớn hơn tôi hơn nữa, vì chồng tôi chỉ cho tôi thấy rõ tất lòng chồng tôi, vì sự nhệ tâm của tôi mà phải mất »

Ấy của Uy-Liêm đệ nhị làm ra, dân Đức không cang chịu, ngày nay diệt quân-quyền Đức-quốc rồi thì dân vô lang; nếu ngờ cho vậy thì sai lầm nhiều lắm. Trao nào thì dân này; Uy-Liêm ra lệnh, dân Đức dốt nhà chớ ai, nay bồi thường oàn ưc cũ mà nói, đầu rằng dân Đức ngày này, lập Dân-phủ rồi, chẳng còn ở trong tay Uy-Liêm đợc nữa.

Bất thường bởi như vậy, phé từ hòa rồi, đàng thương mại Pháp-quốc chẳng trẻ, mới gọi rằng Pháp-quốc toàn thắng; chỉ ư bất thường bởi sở hại mà chẳng nghĩ đến đàng kinh-tế ngày sau, lấy tiền thường sở hại ấy mà lập lại mấy năm cho rồi, thường mãi từ bước, đờ cho Đức-quốc choán đàng, ai dám gọi cho là toàn thắng.

Ấy là thương chiến đó.
 Binh chiến, Pháp đã thủ thắng, thương chiến, mà Pháp thủ thắng nữa, mới gọi toàn thắng cho.
 L. H. MUR.

Ba de Monpezat khai rồi, tôi M. Dandolo, là một vị hội viên Bộ-thất.

M. Dandolo khai:
 « Tôi vào thăm M. de Monpezat, ngài có tỏ thái sự kin cũng tôi, kin cho đến trắng-sủa của ngài, ngài cũng không tỏ thái. Đầu kin kỳ là đầu tìm biết sống của ngài cầm bên đây máy rất nhẹ, không gắt như có máy sống của ngài thường dùng bên kia. Bởi vậy ngài mới nói cũng tôi rằng: « Khi tôi giữ bộ mà đờ làm quan ba Domenach, thỉnh linh nghe súng nổ, trước khi tôi đến tới ba tiếng, nên tôi sợ điên hồn, song tôi tưởng thật, tôi mừng mà không hẳn tiếp. Đường ấy thật sung nổ thỉnh linh, chớ ý tôi chưa muốn hẳn ».

Nói tới đây, bộ ngài phiên note hết sự, rồi ngài tiếp: « Chẳng cần nói ông cũng biết rằng tôi không có ý giết quan ba Domenach; nếu quả tôi có ý đó, ông biết tanh tôi đã lâu, thì tôi giết Domenach giữa thắp mực số thì rồi, cần gì đợi đến tới phòng mới giết. Vì tôi quyết đờ Domenach lên tới phòng đàng biên ngài cho tôi bút chỉ cầm làm bằng mà đờ v. Người mà tôi đờ lên ngồi trước mặt tôi đó bộ đờ đờ yếu, vì khi đờ, không chửi cái chi cả, nên tôi tưởng chớ sao người cũng chịu làm theo lời tôi, chẳng đờ không phải vậy ».

Tôi đờ, M. de Monpezat rung rung nước mắt dường như đã ngã lòng, tôi thấy vậy mới kiêu lời an ủi. Ngài tiếp: « Ông phải biết chẳng bao giờ mà tôi quên sự đau đớn lòng tôi thấy người ấy mặt đỏ sắc rồi rồi về. Tôi tưởng cả đời tôi cớa thấy trước mặt tôi hoai ».

Doan M. Dandolo mới thuật qua sự tình của ba de Monpezat với quan ba Domenach trong một cuộc đờ ngao-trang đờng có ông Adjutant Nouvel trong đó. Ông Nouvel học lại với một người cao trong, người cao trong ấy học lại với tôi, song không chừng cho bị danh ngài với si cả. Tân ấy, khi tôi viết thơ cho trang-sư Gueffier, tôi bỏ một. Đức-tặc trang-sư đàng thơ của M. Dandolo viết tay Tờ gọi và phở rằng:

« Tôi chẳng nói hai đờng ông Adjutant Nouvel, là vì người ấy đã bị Đức-quốc, lai thêm cho Monpezat đã thủ tiết, gồm chừng kia ông Nouvel không, ich, chỉ cho làm mà phải nại hội cho đời này ».

(Chờ nữa).

Giấy thuế-thân mới

(La nouvelle carte personnelle d'impôt)

Lời nghị quan Toàn-quyền ngày mồng 6
 Novembre, 1918

Đầu tiên phải biết thuế-thân lập ra từ ngày 27 septembre 1918, chỉ có một cái chớ đàng của người lấy giấy hoặc in chỉ tay cái, tay trở cẳng 2 ngón kia, bên tay trái.
 Phải lĩnh giấy thuế thân trước mặt làng mình ở là nơi mình đến đờ thuế đờ đờ cho làng làm chừng, rồi làng phải đờ đờ ưc ký tên vào.
 Và lại khi làng đã xét những tên họ biên vào giấy, và in chỉ tay chẵn chân rồi thì phải trình giấy ấy cho quan Tham-biên chủ tỉnh hay hoặc trình quan nào thay mặt khám xét và ký tên làm chừng nữa.

Phải lấy một cái chơn-dung mới, thiết giống và in con dấu ngoài bia, cái chơn-dung; cái dầu chơn-dung phải cao ít nửa là 2 phần tây.

Con ấn chỉ tay phải in cho rõ ràng.
Điều thứ 2. - Quan Thống-độc Nam-kỳ sẽ lập lời nghi-mã định kiểu mẫu giấy thuế-thầu mới cho hiệp với đều mẫu ở trong điều thứ nhất.

Giấy thuế-thầu mới này dùng luôn trong 5 năm, và không nên thay giấy khác trước hạn ấy, trừ ra khi nào giấy hư mòn hoặc mất, hoặc bị ai trộm cướp lấy, thì mới được xin giấy khác.

Mỗi khi xin một cái giấy mới trước hạn 5 năm thì phải đóng tiền, tiền ấy sẽ nhập về công-nho quân hạt con giá tiền phải đóng là bao nhiêu sẽ có lời nghi khám-lập ra định, chiếu y chỉ dụ dạy về cách tạo lập số công-nho địa hạt và cách thu thuế bồi vào số công-nho ấy.

Điều thứ 3. - Những giấy đã hư mòn hoặc hết hết dùng được nữa hoặc những giấy của người qua đời để lại thì phải đem trả lại cho số quan nào có quyền thu giấy, đồng cho quan hủy giấy ấy đi.
Điều thứ 4. - Muốn biết ai mà đóng thuế hay chưa thì phải coi trong lòng giấy thuế-thầu mấy khoản hồ để dán cái bìa trên làm chứng đã đóng tất số thuế-trợ nam của xã-trưởng hoặc quan Quản-luật phát cho khi đóng thuế, giấy nào không có bìa lại thì chưa đóng thuế, thuế chung niên sẽ bị phạt theo luật định.
Điều thứ 5. - Các điều này nghị với lời nghi mới này đều bắt hết.

Phải thi hành lời nghi này kể từ ngày 1^o avril 1919.

THÔNG BÁO

(Informations)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc cho nhà-nước . . . 4 1.40
 Giá lúa, ta 68 kil. cho tới nhà máy Chợ-Quang (hào trà lại) : 4 1/2 tới 4 1/5.

Sài-gòn

Thường học trò

Quan Thống-độc Nam-kỳ muốn tổ long biết con các sĩ-tử các học-đường vì đã hết lòng cùng Chính-phủ trong việc quốc-trai và ngày lễ khai-hoàn, nên ngài định ngày 12 decembre cho học-trò đi coi hát Xiết một bữa không tiền chi hết.

Mani và Annam đánh nhau trót 4 giờ rưỡi đồng hồ. - Hôm ngày 4 decembre lời 5 giờ rưỡi tại mệ sông Xóm-chiếu, 6 người Mani ở dưới tàu đánh lộn với Annam ở tại xóm ấy. Lầu quai, đánh từ 7 giờ tới 2 giờ mới có lính tuần lại dẹp yên. Hai quan vô Mani bị binh nung đem đi nhà thương; 4 người bị bắt và thả lui giải.

Quan đang truy tìm mấy tên trộm.

Gia-dinh

Một người dờn bà kia đang nằm ngủ mê trên giường, nửa đêm 2 tên gian đảng lên vào, một đứa bóp cổ nghẹt là không được còn đứa nọ lần tay摸 vào của ả đeo lấy hết, đáng giá 300 đồng.

Chứng thảng nọ buồn cỡ ra thì con mẹ ấy ta lang, khi lang xóm nời thì hai tên gian đảng đã đồng tước.

Bác-liêu

Thầy kỳ nọ làm việc lộ rờu Bác-liêu, bữa điệp giết đồ phoi ngoài hàng rào, chừng như trực đồ ấy ra lấy vô, thì đồ biến đũa mất, thầy giận âm ỉm vì là bộ đồ tussor đắt tiệm may trót 25 đồng bạc; cũng rằng đi thưa báo cầu may.

Cần-thơ

Đuật bạn tương tri

Sách xưa có chuyện ngụ-ngôn rằng: « Một con nghêu đang nằm bên bãi biển « hai miệng. Con có thấy thềm, chạy « lại mà bưng nghêu mà rớt thềm ần. « Chẳng dè Nghêu ngậm miệng lại; có « tảng thế bay không được; hai đàng « đồng dâng; xảy đàng ông chái lại thấy « bèn bắt trọn cả hai chú. »

Mới đây tại hạt Cần-thơ xảy ra một vụ này cũng tức cười: Hai anh xe-kiến đang ngồi trên xe ngóom mô chực trước khách;

và có một đoàn Chệt chừng 3, 4 chú thì mượn xe. Anh Giáp đánh rước lên xe Anh anh Ất cũng đánh mà rước lên xe mình, hai anh đánh xe nhau, đến nơi chụp đầu đánh lộn; mấy chú Chệt xách gói đi trốn xe khác, còn hai anh nọ cứ xâu xe thời cũ nhau mãi; Ông Gò tại bắt đi cả hai. Tờ ra đánh mới rước chưa biết đăng bao nhiêu, mà bây giờ phải đóng bạc phạt, mỗi cậu 0 3/40 tười đả.

Bên Tây cũng có chuyện ngụ-ngôn: « Hai người đi bên bờ biển, thấy một con « sò, lại đánh nhau, ai cũng muốn lấy, « không ai chịu nhường ai. Vừa có một ông « Quan-toà đi ngang tới, hai đàng cầu mình « xư, Quan-toà xử cha cho hai người « hai miệng vô, còn phần ruột về ngài! »

Chữ cha hai tên xe-kiến này hiểu đầu là đời, biết đem các chuyện ngụ-ngôn ấy tự xét mình mà ví dụ, thì không đến đời mà mất vốn tiền tiền rồi.

Au châu

Tra xét những con phạm về việc gây cuộc chiến tranh.

Có tin Paris ngày 15 mới rồi rằng: tại nghị-viện có lời ban xử chánh phủ hội Việt-liệt cùng Đông-mỹ mà định luật các cách để khởi việc tra xét những kẻ đã can phạm về việc gây ra cuộc chiến tranh này, để phạt mà xử tội. - Toa an tra xét những kẻ ấy sẽ gọi là toa *Licé-quoce thương tâm phân toa* mà các quan tòa thì chọn trong các nước đã bị thiệt hại vì quân Đức.

Tinh số các quân lính tử trận

Tin ngày 19 novembre ở thành Londres rằng: ông Mac Pherson phó ra giữa Hội-nghị viện Anh rằng: « ở các quân lính tử trận và bị thương tích đến ngày mùng 10 novembre, chưa kể các kẻ đi máy bay mà chết, somit kể ở An-linh Anh, và lính Thiên-từớc thì mới gần 3 triệu » muôn người, trong số ấy là 142 ngàn 631 quân vô và 2 triệu 90 muôn lính. Lính tử trận 62 muôn 822 người, quan vô tử trận, 32 muôn 876 người.

Lính Anh qua đánh bắt Đại-pháp, quan vô 120 ngàn 700 người, lính 2 triệu 593 ngàn người, trong số ấy 32 ngàn 800 quan vô và 620 ngàn 822 lính tử trận.

Tại Dardanel e 5.000 quan vô và 115 ngàn lính bị binh hoặc chết, số ấy có 1.800 quan vô và 20 ngàn lính tử trận. Tại Salonique 1.200 quan vô và 20 ngàn lính hoặc chết hoặc tử trận, tại Mesopotamie 3.000 quan vô, 54 ngàn người, ở phía Đông Phi-châu 900 quan vô và 17 ngàn người hoặc chết hoặc trong thương.

Xét một người Anh đã mất bảy năm linh hồn ở quân vô, hưởng chi cả các nước địch-quốc hiệp lại thì trong 5 năm chiến tranh, loại người hao den nửa phần rồi; ấy cũng như cho một cuộc tấn thế đó, những kẻ còn sống sẽ hưởng một cái thời đại mới, nói vài ba tháng nữa đây, các nước Đông-minh sẽ hiệp nhau định đoạt về việc hậu lại cho hoàn cầu, khi xong rồi, chắc là thế gian sẽ hưởng thái bình lâu hơn trong một cái cảnh tượng mới.

Nước Hollandé cương

Tin thành Londres rằng: nước Hollandé cương khản khản một mực cương cứng mà vua Đức cho Đông-minh.

Đức-quốc sẽ bị hạn to

Tin của chánh phủ Đức cho hay rằng nước Đức sẽ hồng vào con hạn to. vì qua tới nửa tháng fevrier mỗi người sẽ lãnh không tới 80 grammes bánh trong một ngày.

Phiền trách

Lục-Tính-Tân-Văn số 578, ngày 1^o decembre 1918, về khoản Tiêu-Thuyết, Mông-huê-Lâu có thuật chuyện linh vậy như một người ở tại giang phố há Thủy-Linh vừa lời năm giờ sáng mà bắt con gái trộm « lục-xi ». Thấy chuyện như vậy gai mắt, Mông-huê-Lâu mới thuật chuyện lại, có ý cho quan hay và cho bá tánh biết cũng có ích; chuyện sao thuật y vậy, cho đến một lời mắng qua lại vuốt nhau cũng chẳng sai; bộ số « bắt con gái » bắt bình, phần nản với quan Độc-ly Tuấn-thành; nên quan Độc-ly Tuấn-thành từ nhiên, vì mình là quan làm đầu, phải tới phá phiền cũng

quan Độc-ly cho vào lòng kẻ dười và xin quan Độc-ly dạy đưng nhạo bân số « bắt con gái » nữa.

Quan Độc-ly xuýt trất đời Chủ-bút tờ L. T. T. V. va giờ bữa 10 decembre tới liền.

Vàng trát quan Độc-ly, M. Lê-hoàng-Muru tới liền.

Quan Độc-ly Đổ-hửu-Trí là một vị quan Thanh-cần, tiếng xa gần đều náo-nức, mới đưa tờ L. T. T. V. số 578, chỉ khoản Tiêu-Thuyết mà nói: Quan Độc-ly Tuấn-thành phần nản, chẳng muốn lời nhạo bân số « bắt con gái » như vậy nữa.

Chủ-bút L. T. T. V. là M. Lê-hoàng-Muru hăm rằng: « Tôi chẳng có ý nhạo bân số « bắt con gái » chút nào cả, chỉ muốn chuyện sao thuật tại vậy cho quan hay và cho bá tánh rõ việc trong thành-phố mà thôi, chứ, cần nên việc linh hồn sai phép tới chẳng nói ra, một là năm giờ sáng chưa sáng ngời ra, một là người ta mà vào, hai là vào nhà người ta giờ ấy, mà chẳng có ông Chet cũng là một người Tây theo tôi trái phép. Nếu tôi chẳng nói ra và chỉ bình người tới quan thưa, là vì tên đờn ông tôi đã nói trong bài Tiêu-Thuyết đó chẳng phải là người trong-thiện, tôi chẳng muốn bậy chuyện làm gì.

Nếu linh số « bắt con gái » phần nản, quả thật chẳng xét lỗi mình và phần nản không nhằm chỗ. Vì sao kẻ nhục mà mình lại bỏ qua để đi phần nản người thuật chuyện đã phết tang tai, lấy tang mái? « Chẳng những một mình tôi nghe và thấy mà thôi, nếu cần hỏi còn đời ba người làm việc ở một xóm có nghe và có thấy như tôi vậy. »

Quan Độc-ly Đổ-hửu-Trí nghe rõ đầu đuôi, gan liền, rồi dạy M. Lê-hoàng-Muru về, tướng chắc ngài sẽ mở đàng cắt vãn.

M. Lê-hoàng-Muru sẽ đem linh chứng-sự thứ nhất, nếu quan Độc-ly Đổ-dạ-nhơn chẳng bỏ qua, cắt vãn mà trả thôi làm vì phép.

An nhi tư nguy

Chúng ta đã thấy rõ ràng nạn được vận minh của Đông-minh cùng Bảo-hộ, ngày nay đã chói sáng rực rỡ giữa Hoàng-cầu. Từ nay về sau biển láng tâm kính, bá tánh khỏi còn đờn thán. Ta thấy vậy trước mừng cho Bảo-hộ đặng tiếng hiển vinh, sau ta lại mừng riêng cho trẻ hương ta an phần sanh-ly. Và từ Bảo-hộ cùng nước ta thông báo, kết nghĩa chi thân, đã hơn 60 năm nay, người coi ta như tình huynh đệ, hết lòng hết dạ mà ở cùng ta, chỉ lối đem, đàng,

mở mang mọi điều ích lợi, nên ngày nay được người gặp con bình cách, thì dân ta đã tỏ lòng yêu mến mà báo đáp nghĩa người; nào là kẻ khố thì thán, người giàu thì cứu, thì người cũng chân biết rằng bạn ta ở cùng người thiết hết lòng thân tử; vì nghĩa báo cứu; cho nên mỗi khi quan khám-mạng Toàn-quyền, bắt kỳ tờ bố cáo, diên thuyết gì cũng tỏ vài lời khen ngợi dân Annam ta sẵn lòng sốt sắng. Đến ngày nay quan phong hóa đã tàn, cuộc thái bình đã định, người Annam ta trong cơn hội nạn, cũng đặng một phần khoái lạc.

Kể từ khi An-châu hữu sự nhàn này; thì Annam ta tuy chưa thoát khỏi thiết hại bao nhiêu; song cũng đã nhiều người đem tâm phan mà bỏ giữa chiến trường, quên kể kiệt gia tài mà quyên cho quốc dụng. Nếu mà lũ cường bạo này còn đặng dặng cầm cự một ngày, thì chúng ta cũng còn vì Mậu-quốc mà phan tru một ngày nua, tức chừng như vậy, thì dân ta lẽ nào mà lo phần sanh nhai cho yên được.

Thời từ nay về sau, là tất cả những ngày an cư lạc nghiệp của chúng ta, những ngày thái bình trường hường của chúng ta; chúng ta đã núp được bình yên dưới bóng lá cờ tam sắc, vững vàng che chở cho chúng ta rồi.

Tuy vậy mà chó trường rằng cái hạnh phước ấy đã cho ta hưởng được đời đời mà chẳng lo gì hết đâu. Phải biết rằng đời này là đời gì, có phải đời tranh cạnh không? Hãy lo toan ăn năn việc dĩ vãng, mà tịnh tới việc trong lai, ngộ làm sao cho đặng hưởng chung cái hạnh phước thái bình cùng các nước trên thế giới.

Muốn hưởng được cái hạnh phước ấy thì phải dành dự cho đặng cái lợi quyền. Dành dự với ai? Dành dự với Cha, với Chết.

Trong ba xử nước Annam, thì Nam-kỳ giàu có đưng về bậc nhất. Kể trong một năm, Cha, Chết hầu lại biết là bao nhiêu, thì đồng-bào đều chán biết, từ các hãng lớn, tiệm lớn, công-xi cho chí các môn vật thực, tập hóa sanh nhai nhỏ mọn cũng là Cha với Chết, Chết với Cha. Thứ coi người thương mãi trong đời chơ về Châu-thành thì đủ thấy, Chết 3, 4 phần, mà Annam có 1 phần mà thôi, còn các đưng tại thành-phố Saigon, thứ nhất là



Truyện Thủy-hù nói Vô-Tông đã hồ tại núi Vô-dương-Gang; nếu khi ấy Vô-Tông biết dùng sữa bò hiệu LA PETITE FERMIERE mà uống thì sẽ đá vật cộp như vật nhái vậy.

THUỐC LÁ VÀN HỮU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiên thuốc mà muốn giữ vệ-sinh, khỏi hư phổi, không rạo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu này mà thôi.

THẬT GIẤY VÀN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án Nay con trai ông ký là ông Pierre BARDOU nổi nghiệp

Ai là chàng biết Giấy vắn thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy chấy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thóc, mà chắt theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bản-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xức trọng phạt các nhà làm mạo rời.

VẬY HÚT THUỐC HỮU JOB là bảo thủ sức khỏe và tại là hành mã thuốc ngoại.



CĂN BẠI PHỤC KIẾN

Mỗi người đều biết rằng: Thuốc Pilules Pink nó hay bổ huyết. Trong các vị thuốc thật có một mình nó bổ huyết hơn hết, cho nên có một ông danh-sư kia, khen nó mà nói rằng: Một hườn Pilules Pink là một cục máu.

Đời này là đời thiếu-hệ đang đưa con làm án lực học, cho nên cần cốt phải hao mòn, bởi vậy cho nên ai ai cũng phải biết rằng cần có trong tay một vị linh-dơn rất hay, làm cho những hườn bị chừ hư há thể được trở nên không ngừng tráng kiện.

Ta đã biết rằng: một đấm thầy thuốc đều rữ thuốc Pilules Pink hay bổ căn, nhưng vậy mà chưa đủ, ta ước sao cho một người biết nó cho rữ, dùng mà tự chuyên tay trí, sáng có ngày nào vương mang bệnh hẹp cổ mà uống chẳng cần gì hết ai.

PILULES PINK (Bổ hườn hình đơn)

Trong các hiệu thuốc có bán, có thể cho thuốc của ông de MARI et LAURENS de Pharmacie de Nemours, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 27 quan 50.



1641 TRỢ MỘC CHẠM VÀ CĂN Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Trại tôi dùng toàn chim-lai, trúc, gỗ đống các món theo kiểu kim thời. (mặc cầm-thạch, thanh cần hay không mặc gỗ hèn bốn kiểu (mặc cầm-thạch, thanh cần hay không mặc gỗ hèn, bốn trụ, một trụ. Bàn đầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn viết. Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cần hay chạm vàng đen, hơi, một, vàn vắn. Quý ông muốn đặt xin gói kèm hay là đến tận nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER 7, Boulevard Nordom. - SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển. 1e Sơ khai nước Annam. 2e Đời nhà Ngô tới Nguyễn. 3e Đời Nguyễn tới Đại-pháp. Giá mỗi cuốn 0.95B Tiền gửi 0.04



Đẹp tại nước Langsa. Dùng sữa trong hộp sữa, vắn vắn. Sức khỏe, Mạnh mẽ, vắn vắn. Sản địa Normandie được tại tỉnh Normandie trong Đức. Petite fermière đẹp tại tỉnh Normandie một cách rất kỳ càng, tuy làm ra rất mà không chất hay của

nếu sữa tươi sạch. Nó sẽ Normandie tự thu hoạch có danh, sạch sáng sữa thường hạng và qui hơn trong cả hườn sữa.



Thuốc vắn này rất o mà lại chắc, đẹp cho người hít thuốc dăng. Xin hỏi kiến tại hãng Berthet, Charrière và Công-ty.

Hệ thứ rời thì tra nó luôn luôn.

CHAO XANH. - Hết nó chẳng hề khô còi, mới thêm thêm cho khói thì mát, ngọt. Phải nói chỉ có nó ký hiệu của hườn-thứ đó tức hườn là đầu trước.



HÀNG BÁN RƯỢU HỮU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ saxon liệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác. Cần ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này: Một là « Toni Kola Secrestat », Hai là: Saint Raphaël Ducois.

Hàng này cũng có bán từ sắc tốt và chắc chắn, hiệu là từ « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigarettes thì mua thứ Cigarettes El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này: Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chắt ra và Rượu Champagnes: Vve Clicquot-Ponsardin. Roederer. Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnesupérieure: B. et S. Perrier. Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rỏi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu lâu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita. Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger. Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đồng-Dương, và ngoài Bên-thủy, bán Annam và ông quet Hàn-ội (Tonkin) nữa.

AI muốn hỏi giá thì viết thư như vậy. Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Advertisement for M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 56 rue Cathala - SAIGON. Includes text: 'CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ BỨC SÔNG VÀ LÂM XE MÁY. TẠI THÀNH S. Étienne MA THỜI. M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 56 rue Cathala - SAIGON'.

Le Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER Carrière Pisciculture. Vu pour légalisation de la signature Saigon - Imp F.-H. SCHNEIDER de M. Saigon, le 10. Le Maire de la Ville de Saigon